TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 20/7/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Min.

-Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Văn Đào và ông Nguyễn Đăng Thám.

-Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Phan Thị Hải Linh– Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

*-Kiểm sát viên VKSND huyện T tham gia phiên toà:*Bà Đinh Thị Mân- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 19/6/2023 đối với bị cáo:

Trần Quốc T, sinh năm 1988 tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư thôn P, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp nông; trình độ học vấn 10/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; tên cha Trần Ngọc D và tên mẹ Lê Thị L (đều đã chết); bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự không có; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

*-Bị hại:*Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; địa chỉ thôn Ph, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+Bà Trần Thị Hồng L, sinh năm 1985; địa chỉ số 80A đường H, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

+Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1985; địa chỉ xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

-Người làm chứng:

+Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1983; địa chỉ xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

+Ông Trần Tuấn Dương L, sinh năm 1995; địa chỉ thôn Th, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

+Ông Trương Th, sinh năm 1972; địa chỉ thôn Q, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

+Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994; địa chỉ thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo, bị hại, người làm chứng Nguyễn Thị Ph đều có mặt tại phiên tòa. Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h15 ngày 04/7/2022, bà Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô SH màu đỏ chở bà Nguyễn Thị Ph đi từ xã B theo hướng thị trấn H để về nhà. Khi điều khiển xe, bà H nhờ bà Ph cầm giúp một túi xách màu đen bên trong có chứa một máy tính bảng (Ipad) màu hồng vàngmodel A2429, một điện thoại di động hiệu Samsung M51 Galaxy và 70.000đ. Khi xe chạy đến đoạn đường T (nối dài) thuộc thôn Q, xã B, bà Ph đánh rơi chiếc túi xách xuống đường nên bà H dừng xe. Khoảng cách từ xe mô tô SH đến chỗ túi xách rơi trên đường khoảng 08m, bà H và bà Ph xuống xe đi lại nhặt chiếc túi xách. Khi bà Ph cách chiếc túi xách khoảng 06m, thì Trần Quốc T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 92N8-2802 đi theo hướng TT H - xã B bất ngờ vượt qua bà Ph rồi chạy xe đến vị trí chiếc túi xách. T dùng chân trái hất chiếc túi xách lên, nghiêng người dùng tay trái nắm lấy chiếc túi xách rồi tăng gaxe bỏ chạy. Bà Ph và bà H vừa chạy bộ đến vừa truy hô nhưng không kịp.

Lúc này, ông Trần Tấn Dương L là nhân viên giao hàng của Công ty giao hàng tiếp kiệm đang giao hàng cho ông Trương Th và ông Nguyễn Văn Đ ở gần đó nghe tiếng bà Ph truy hô nên ông L và ông Đ điều khiển xe mô tô đuổi theo T. Khi ông L và ông Đ đuổi đến ngay ngã ba Tam giác Quốc lộ 14E rẻ xuống ngã ba Cây cốc thuộc thị trấn H thì không nhìn thấy T nữa nên ông L quay lại nhà ông Th để giao hàng; ông Đ quay lại dẫn bà H và bà Ph đến Công an xã B để báo cáo sự việc.

Đến 12h cùng ngày, Toản đem Ipad chiếm đoạt được của bà Huệ đến tiệm điện thoại di động 9999 của bà Trần Thị Hồng L tại số 80A Hùng Vương, TP T bán được 1.800.000đ. Toản tiêu xài hết 500.000đ. Đến 13h15 phút cùng ngày Công an xã B đã triệu tập T đến để làm việc.

Tại Bản kết luận định giá số 31/KL-HĐ ĐG ngày12/7/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: chiếc Ipad màu hồng vàng Model A2429 trị giá 6.000.000đ, ĐTDĐ hiệu Samsung M51 Galaxy trị giá 2.000.000đ.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKSTB-HS ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Trần Quốc T về tội *"Công nhiên chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 1 Điều 172 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Quốc T phạm tội*"Công nhiên chiếm đoạt tài sản"* đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 172; điểm h,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Trần Quốc T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ

12 đến 18 tháng. Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu xe mô tô BKS 92N8-2802 và 500.000đ thu lợi bất chính của T để sung quỹ Nhà nước.

Tại tại phiên tòa, Trần Quốc T khai: Vào sáng ngày 04/7/2022, T điều khiển xe mô tô BKS 92N8-2802 đi từ nhà ở H xuống thị trấn H chơi. Đến trưa cùng ngày Toản điều khiển xe quay về lại H. Khoảng hơn 11h, khi đến gần cuối đường Tiểu La thuộc xã B, T nhìn thấy chiếc túi xách màu đen nằm sát mếp đường bên trái theo hướng H -H và có hai người phụ nữ đang đi đến chỗ chiếc túi xách. T chạy xe đến dùng chân trái hất chiếc túi xách rồi nghiêng người sang trái dùng tay trái cầm chiếc túi xách lên rồi tăng gaxe để bỏ chạy. Đến ngã ba giao nhau giữa đường Tiểu La và đường QL 14E thì T rẻ xuống QL1A để đi vào T bán lấy tiền tiêu xài. Đến chiều cùng ngày T bị Công an xã B mời đến làm việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tội danh: Lời khai của Trần Quốc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Công an xã B và Cơ quan điều tra Công an huyện T thu thập được.

Vì vậy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11h15 ngày 04/7/2022, tại đường Tiểu La thuộc địa phận xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, lợi dụng lúc bà Nguyễn Thị H không có khả năng nắm giữ được tài sản, Trần Quốc T đã có hành vi chiếm đoạt của bà H 01 chiếc Ipad màu hồng vàng Model A2429 trị giá 6.000.000đ, 01 chiếc ĐTDĐ hiệu Samsung M51 Galaxy trị giá 2.000.000đ và 70.000đ rồi nhanh chóng tẩu thoát. Vì vậy Bản cáo trạng số 26/CT-VKSTB-HS ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thăng Bình truy tố Trần Quốc T về tội *"Công nhiên chiếm đoạt tài sản"* khoản 1 Điều 172 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]-Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi của Trần Quốc T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn và tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên xét thấy không cần phải

bắt chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục.

[3]-Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Trong quá trình điều tra, Điều tra viên đã thực hiện các hành vi, ban hành các quyết định tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, ban hành các quyết định tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4].Về các vấn đề khác:

- Xử lý vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát 92N8-2802 là tài sản của Trần Quốc T. T dùng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội; đồng thời T thu lợi bất chính 500.000đ. Vì vậy cần tịch thu chiếc xe và 500.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, người bị hại, người liên quan không có yêu cầu gì thêm nên khôngg xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]-Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc T phạm tội *"Công nhiên chiếm đoạt tài sản"*.

[2]-Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 172; điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Trần Quốc T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Công nhiên chiếm đoạttài sản"*. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/7/2023).

Giao Trần Quốc T cho UBND xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Namquản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu Trần Quốc T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc Trần Quốc T phải chấp hành hình phạt tù. Trường hợp phạm tội mới thì Tòa án buộc Trần Quốc T phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp Trần Quốc T thay đổi nơi cư trú thì việc quản lý, giám sát và giáo dục được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[3]-Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tịch thu xe mô tô biển kiểm soát 92N8-2802 và số tiền 500.000đ thu lợi bất chính của Trần Quốc T để nộp ngân sách Nhà nước. (Xe mô tô đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện T quản lý).

[4]-Về án phí: Bị cáo Trần Quốc T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]-Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/7/2023). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Công Min

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh Quảng Nam;
-VKSND tỉnh Quảng Nam;
-VKSND huyện T;
-VP Công an huyện T;
-Chi cục THADS huyện T;
-Bị cáo, những người TGTT;
-Lưu HS-AV.